

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ NỘI THẤT NHÀ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ NỘI THẤT NHÀ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET HOME INTERIOR SERVICE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VH ISI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106932443

3. Ngày thành lập: 11/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngách 8 ngõ 74 Đường Trường Chinh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904233393

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
5.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
6.	Sản xuất giày dép	1520
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sử vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663

9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt;	4669
10.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4751
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
12.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
13.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
14.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ;	3100
17.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa công; Đập và đê.	4290
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

25.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: - Lát sàn gỗ, lát thảm, vải sơn lót sàn nhà hoặc che phủ bằng giấy tường... - Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình xây dựng dân dụng và các công trình khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng, - Lắp đặt hệ thống cửa bao gồm cửa ra vào, cửa sổ, cửa bếp, cầu thang, các loại cửa tương tự làm bằng gỗ hoặc làm bằng vật liệu khác, - Các hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được, - Sắp đặt, lợp ngói, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác bằng như: + Gôm, xi măng hoặc đá cắt hoặc đá ốp sàn, + Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác, + Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa, + Đá lát sàn, đá hoa cương, granit hoặc các tấm phủ tường hoặc sàn, + Giấy dán tường. + Sơn bên ngoài và bên trong công trình xây dựng dân dụng như: + Sơn các công trình kỹ thuật dân dụng + Lắp đặt gương kính. + Làm sạch các toà nhà mới sau xây dựng.	4330
26.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, - Thử độ ẩm và các công việc thử nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Chôn chân trụ, - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái bao phủ toà nhà, - Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, - Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
27.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

28.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
29.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
30.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý;	4610
33.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
34.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh ; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày;	4659
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh ;	8299
41.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
42.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
43.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ trò chơi, giải trí; Trò chơi điện tử, trò chơi trên cạn, trò chơi dưới nước;	9329

44.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
45.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Quản lý tòa nhà; - Môi giới, định giá bất động sản;	6820
46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp;	7110
47.	Quảng cáo	7310
48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất;	7410
49.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
50.	(Đối với những ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN THUẬN	C7 P9 Trương Định, Phường Trương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	85.500	855.000.000	45	011764334	
			Tổng số	85.500	855.000.000	45		

2	BÙI TẮT TRỊNH	Cụm 8, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	76.000	760.000.000	40	111454087	
			Tổng số	76.000	760.000.000	40		
3	CHU XUÂN LAI	Số 263, Tổ 3, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.000	190.000.000	10	001076005354	
			Tổng số	19.000	190.000.000	10		
4	ĐINH HỮU PHONG	Cụm 4, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.500	95.000.000	5	111598126	
			Tổng số	9.500	95.000.000	5		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: BÙI TẮT TRỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 19/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111454087

Ngày cấp: 01/11/2005

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Cụm 8, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phòng 804 chung cư Thịnh Liệt, ngõ 699 Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội